TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** TỈNH ĐĂK LĂK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2021/HNGĐ-ST
Ngày 15/10/2021 "V/*v: tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR , TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ toạ phiên toà: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Y Tha Mlô, bà Trần Thị Thanh Thẩm

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa*:** Ông Dương Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cư M'gar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 227/2021/TLST–HNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2021, về việc: "*tranh chấp hôn nhân và gia đình*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXX-ST ngày 27/8/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021//QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị X, sinh năm 1970 (Có đơn xin vắng mặt)
- Bị đơn: Ông Nguyễn D, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Buôn ES, xã EHd, huyện CM, tỉnh ĐL.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

***Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Võ Thị X trình bày*:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị X với ông Nguyễn D đến với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1991 và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 24/6/2002 tại UBND xã EHd, huyện CM, tỉnh ĐL. Quá trình chung sống vợ chồng đã có với nhau 03 con chung, là cháu Nguyễn Thị Châu S, sinh ngày 18/9/1991; cháu Nguyễn Thị Châu Ph, sinh ngày 13/7/1994 và cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/5/1996. Hiện các cháu đã trưởng thành và đã lập gia đình sống riêng.

Về tình cảm vợ chồng, lúc đầu chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên đến khoảng thời gian năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng thường

xuyên bất đồng về quan điểm và lối sống; thường xuyên cải nhau, xung đột và bạo lực dẫn đến việc mất niềm tin vợ chồng, ảnh hưởng đến đời sống con cái và xóm làng. Từ những mâu thuẫn trên mặc dù hai bên gia đình và chính quyền địa phương đã can thiệp, khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả, nên vợ chồng quyết định ly thân từ năm 2015 cho đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn khả năng để hàn gắn, vì vậy bà X đề nghị Tòa án giải quyết xin được ly hôn ông Nguyễn D.

Về con chung: Các con đã trưởng thành và đã lập gia đình có cuộc sống riêng nên bà X không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Bà X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí LHST: Bà X phải chịu theo quy định của pháp luật.

*** Bị đơn ông Nguyễn D:**

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã nhiều lần Tòa án niêm yết giấy báo, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho ông Nguyễn D theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Nguyễn D cố tình lẩn tránh, không đến tòa làm việc nên không ghi nhận được lời khai cũng như ý kiến của ông Nguyễn D.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về quan điểm giải quyết vụ án:

Đối với Thẩm phán: Về cơ bản đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đối với đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng; Bị đơn đã không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không đến Tòa án tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật mà không có lý do chính đáng.

Về nội dung: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, cần được chấp nhận, đề nghị HĐXX xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với bị đơn là "*tranh chấp về hôn nhân và gia đình*"; Theo địa chỉ nguyên đơn cung cấp, cũng như kết quả xác minh thì ông Nguyễn D có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Buôn ES, xã EHd, huyện CM, tỉnh ĐL, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CM, được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với nguyên đơn có đơn xin được xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn: Mặc dù được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt lần hai không có lý do, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự để xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị X với ông Nguyễn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình. Quá trình duy trì cuộc sống hôn nhân, giữa bà X và ông D nảy sinh nhiều mâu thuẫn mà các bên không có biện pháp hòa giải hay ý thức khắc phục. Địa phương cũng đã nhiều lần hòa giải, động viên nhưng không có kết quả và thực tế giữa bà X và ông D cũng đã sống ly thân với nhau từ năm 2015 cho đến nay. Nay bà X khẳng định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu ly hôn của bà X là chính đáng nên cần chấp nhận.

Về con chung: Bà Võ Thị X với ông Nguyễn D có 03 con chung, gồm: Nguyễn Thị Châu S, sinh ngày 18/9/1991; Nguyễn Thị Châu Ph, sinh ngày 13/7/1994 và Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/5/1996. Hiện các con đã trưởng thành và đã lập gia đình sống riêng, vì vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn bà Võ Thị X phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị X.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Võ Thị X được ly hôn với ông Nguyễn D.

- *Về con chung*: Các con đã trưởng thành và đã lập gia đình sống riêng nên không đề cập giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Võ Thị X phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo số 60AA/2021/ 0001234 ngày 28/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh ĐL.

- *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND,VKSND tỉnh ĐL;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- UBND xã EHd;
- Lưu hồ sơ, văn thư lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND,VKSND tỉnh ĐL;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND TT Ea Pốk;
- Lưu hồ sơ, văn thư lưu trữ.

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND,VKSND tỉnh ĐL;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- UBND xã EaNa, H. Krông Ana;
- Lưu hồ sơ, văn thư lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**